

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HS-PT
Ngày 25 tháng 02 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Nữ Ngọc Lan.

Các Thẩm phán: Ông Lâm Thuận Tùng và ông Nguyễn Phước Hưng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Hà Phương My và ông Bùi Hữu Phước - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai, theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2025/TLPT- HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 đối với vụ án Trương Thị Cẩm H, do có kháng cáo của bị cáo Trương Thị Cẩm H, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 100/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo: **Trương Thị Cẩm H**, sinh năm 1989 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp L, xã Ô, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp A, xã K, huyện A, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật Giáo H; con ông Trương Văn L và bà Lê Thị Ú; chồng: Nguyễn Minh T và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh A (có mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 22/7/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và Ma túy Công an huyện A phối hợp với Công an xã K tuần tra đảm bảo

An ninh trật tự trên địa bàn xã K, khi đến khu vực tổ B, ấp K, xã K, huyện A phát hiện bắt quả tang Trương Thị Cẩm H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại vị trí H đang ngồi một hộp vải màu đen, bên trong có chứa 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh khoá viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 02 bọc nilon trong suốt, có rãnh khoá viền màu đỏ, chưa qua sử dụng và 01 cây cân điện tử; 01 cái bật lửa màu cam; 01 cái bật lửa màu đỏ; 05 bọc nilon trong suốt, được hàn kín 03 cạnh; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng được cắt nhọn một đầu; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu được hàn kín, một đầu được cắt nhọn; 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng, tất cả đều đã qua sử dụng. H khai nhận bọc nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá và các đồ vật trong hộp vải màu đen của Nguyễn Văn R đưa H cất giữ giấu. Sau đó H cất giấu trong túi xách đeo trên người, khi lực lượng Công An phát hiện kiểm tra, H lén lấy hộp vải màu đen bên trong có đựng bọc ma túy và các đồ vật nêu trên giấu dưới mông tại vị trí đang ngồi thì bị lực lượng C phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 bọc nilon trong suốt có rãnh khoá viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng (giám định ma túy Methamphetamine); 01 túi xách, màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 hộp vải màu đen (dạng hộp đựng mắt kính, đã qua sử dụng); 02 cái bật lửa (01 cái màu cam, 01 cái màu đỏ); 02 bọc nilon trong suốt, có rãnh khoá viền màu đỏ, chưa qua sử dụng; 01 cây cân điện tử; 05 bọc nilon trong suốt, được hàn kín 03 cạnh; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng được cắt nhọn một đầu; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu được hàn kín một đầu được cắt nhọn; 01 cây kéo bằng kim loại, màu trắng (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 67G1-050.88; 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu xám; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A1k, màu đỏ, đã qua sử dụng).

Tại kết luận giám định số:1066/ KL-KTHS ngày 01/8/2024 của Phòng K - Công An tỉnh A, ghi nhận: Mẫu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,9517 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 100/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trương Thị Cẩm H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trương Thị Cẩm H 06 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/7/2024). Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: Một phong bì số 1066/KL-KTHS (MT-GT) ngày 01/8/2024 được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H1, Huỳnh Trọng T1, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định, có khối lượng 9,8303g (chín phẩy tám ba không ba gam); 01 (một) hộp vải màu đen (dạng hộp đựng mắt kính, đã qua sử dụng); 01 cây cân điện tử, đã qua sử dụng; 01 cái bật lửa màu cam, đã qua sử dụng; 01 cái bật lửa màu đỏ đã qua sử dụng; 02 bọc nilon

trong suốt, có rãnh khóa viền màu đỏ, chưa qua sử dụng; 05 bọc nilon trong suốt, được hàn kín 03 cạnh, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng được cắt nhọn một đầu, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu được hàn kín một đầu được cắt nhọn, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) túi xách da màu đen, không nhãn hiệu. Trả lại cho bị cáo Trương Thị Cẩm H 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu xám, không số điện thoại sử dụng theo máy: Số IMEI: 353284074148464; Số MEID: 353284074148464 và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A1k, màu đỏ, số điện thoại sử dụng theo máy: Sim: 0989020622, sim 2: 0336278152, số IMEI1: 868114047719935; số IMEI2: 868114047719927. Trả lại cho Đặng Văn S: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 67G1-050.88. Số máy: 5C4633311; số khung: GLCS5C640BY633296, đã qua sử dụng. Ngoài ra, còn tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/01/2025, bị cáo Trương Thị Cẩm H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trương Thị Cẩm H vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo có nội dung rõ ràng, trong hạn luật định nên có đủ cơ sở xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung vụ án: Cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án, xét xử bị cáo Trương Thị Cẩm H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tuyên phạt mức án 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp được chứng cứ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Trương Thị Cẩm H, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Thị Cẩm H làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không

có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Thị Cẩm H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 22/7/2024, tại khu vực tổ B ấp K, xã K, huyện A, tỉnh An Giang, Trương Thị Cẩm H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 bọc nylon trong suốt, chứa tinh thể màu trắng, qua giám định xác định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 9,9517g, với mục đích giữ dùm cho đối tượng khác thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và Ma túy Công an huyện A phối hợp với Công an xã K phát hiện và bắt quả tang. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Thị Cẩm H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trương Thị Cẩm H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, hiện tại trên địa bàn tỉnh An Giang các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, mức hình phạt 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù (trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định) là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không xuất trình được các chứng cứ mới là tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Trương Thị Cẩm H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 100/2024/HS-ST ngày 20/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Cẩm H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trương Thị Cẩm H 06 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 27/7/2024).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trương Thị Cẩm H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao Tp Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện An Phú;
- Công an huyện An Phú;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh An Giang;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Nữ Ngọc Lan

